

TP. HCM, ngày 24 tháng 3 năm 2014
HCMC, this 24th day of March 2014

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 (ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ 7) 2014 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS MEETING (GENERAL SHAREHOLDERS MEETING No. 7)

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ TCSC hiện hành;
Pursant to Law on enterprise, Law on securities, and TCSC charter;
Sau khi xem xét các báo cáo và tờ trình, ĐHĐCĐ quyết định:
After considering the reports and the proposals, General shareholder meeting decides:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông quyết định công nhận Ông/Bà sau đây trúng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 - 2017
The General shareholder decides to recognize following person(s) as newly elected the IC for the term 2014 -2017

TT. No.	Họ và tên Full Name	Số phiếu Votes	Tỉ lệ Percentage
1.			
2.			
3.			

Điều 2. Thông qua đề nghị về việc không chi trả cổ tức năm 2013
Adoption of non-payment of dividends for 2013

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: ____% tán thành; ____% không tán thành; ____% không có ý kiến
Adoption rate ____% agreed; ____% disagreed; ____% Abstention

Điều 3. Thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2013, 2014
Adoption of the proposal on remuneration of BOD and IC for 2013, 2014

3.1. Thù lao của Hội Đồng Quản Trị/*Remuneration for the Board of Directors*

3.1.1. Thù lao năm 2013/*Remuneration for 2013*

Do năm 2013 hoạt động của công ty hoạt động có lãi, thù lao các thành viên HĐQT được đề xuất như sau:

The company has got profit in 2013. So remuneration for members of Board of Directors is proposed as follows:

Ord.	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Thù	Tổng số
------	---------	----------	----------	-----	---------

	Position	Quantity	Working Month	lao/tháng Rem./M (VND)	Total (VND)
1	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BoDs</i>	1	12	2,375,000	28,500,000
2	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice-Chairman of the BoDs</i>	1	9	2,185,000	19,665,000
3	Thành viên <i>Members</i>	3	12	1,900,000	68,400,000
4	Thành viên (bổ nhiệm ngày 29/3/2013) <i>Members (appointed on March 29, 2013)</i>	2	9	1,900,000	34,200,000
5	Thành viên (hết nhiệm kỳ ngày 29/3/2013) <i>Members (resigned on March 29, 2013)</i>	3	3	1,900,000	17,100,000
Tổng cộng cả năm/Total (year)					167,865,000

3.1.2. Thù lao năm 2014/Remuneration for 2014

HĐQT sẽ tự nguyện không nhận thù lao nếu hoạt động của Công ty không có lãi. Trường hợp có lãi, HĐQT sẽ xem xét mức thù lao năm 2014 và sẽ trình cho ĐHCĐ năm 2015.

BOD will voluntarily waive to get remuneration if the company does not make profit. In case, the company is profitable, BOD shall consider their remuneration for 2014 and shall submit to General Shareholders Meeting 2015 for consideration.

3.2. Thù lao của Ban Kiểm Soát/Remuneration for the Inspection Committee

3.2.1. Thù lao năm 2013/Remuneration for 2013

- Thù lao cho các thành viên của Ban Kiểm Soát được đề xuất như sau:
Remuneration for members of the Inspection Committee for 2013 is proposed as follows:

Ord.	Chức vụ Position	Số lượng Quantity	Số tháng Working Month	Thù lao/tháng Rem./M (VND)	Tổng số Total (VND)
1	Trưởng Ban kiểm soát <i>Head of IC</i>	1	12	1,400,000	16,800,000
2	Thành viên <i>Members</i>	1	12	1,400,000	16,800,000
3	Thành viên (bổ nhiệm ngày 29/3/2013) <i>Members (appointed on March 29, 2013)</i>	1	9	1,400,000	12,600,000

	March 29, 2013)				
4	Thành viên (hết nhiệm ngày 29/3/2013) Members (resigned on March 29, 2013)	1	3	1,400,000	4,200,000
Tổng cộng cả năm/Total (year)					50,400,000

3.2.2. Thù lao và chi phí năm 2014/Remuneration for 2014

- Thù lao của Ban Kiểm Soát năm 2014 sẽ được xem xét và trình cho Đại hội cổ đông năm 2015.

Remuneration for the Inspection Committee in 2014 shall consider and propose to the General Shareholders Meeting in 2015.

- Các chi phí để thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát không cư trú có thể được hoàn lại theo phát sinh thực tế nhưng không hơn 20,000,000 đồng/chuyến công tác.

The expense incur from non-residence members of Inspection committee for doing their duty can be reimbursed at actual cost but not more than VND 20,000,000 per trip.

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: ____% tán thành; ____% không tán thành; ____% không có ý kiến
Adoption rate ____% agreed; ____% disagreed; ____% Abstention

Điều 4. Thông qua báo cáo năm 2013 của Ban kiểm soát

Adoption of the 2013 Inspection committee's report

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: ____% tán thành; ____% không tán thành; ____% không có ý kiến
Adoption rate ____% agreed; ____% disagreed; ____% Abstention

Điều 5. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2013 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013

Adoption of report on operation 2013 and audited financial statement 2013

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: ____% tán thành; ____% không tán thành; ____% không có ý kiến
Adoption rate ____% agreed; ____% disagreed; ____% Abstention

Điều 6. Thông qua chỉ tiêu kinh doanh năm 2014

Adoption of business target in 2014

1. Doanh thu dự kiến/Expected revenues: VND 36.03 tỷ/billion

2. Lợi nhuận dự kiến/Expected profits: VND 13.02 tỷ/billion

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: ____% tán thành; ____% không tán thành; ____% không có ý kiến
Adoption rate ____% agreed; ____% disagreed; ____% Abstention

Điều 7. Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán năm 2014

Adoption of the proposal on selection of auditing firm for 2014

Đại Hội Cổ Đông ủy quyền cho Tổng Giám Đốc Công ty lựa chọn một trong ba (03) Công ty kiểm toán sau làm Công ty kiểm toán cho TCSC trong năm 2013 với ngân sách trong khoảng 294,000,000đ – 380,000,000đ (tương đương USD 14,000 – 18,000):

The General Shareholders Meeting for the authorization to the General Director to select one of the three (03) Auditing Firms below as the company's auditor for 2013. The budget for auditing is in range from 294,000,000 VND to 380,000,000 VND (# USD 14,000 to USD 18,000):

1. Công ty Kiểm Toán KPMG (Vietnam)
KPMG Auditing Firm (Vietnam)
2. Công ty Kiểm Toán Ernst & Young (Vietnam)
Ernst & Young Auditing Firm (Vietnam)
3. Công ty kiểm toán Deloitte (Vietnam)
Deloitte Auditing Firm (Vietnam)

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: ____% tán thành; ____% không tán thành; ____% không có ý kiến
Adoption rate ____% agreed; ____% disagreed; ____% Abstention

Điều 8. Thông qua Điều lệ chỉnh sửa
Adoption of the amendment charter

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: ____% tán thành; ____% không tán thành; ____% không có ý kiến
Adoption rate ____% agreed; ____% disagreed; ____% Abstention

Điều 9. Thông qua Quy chế nội bộ quản trị Công ty
Adoption of the Internal regulation on corporate governance

Tỉ lệ biểu quyết thông qua: ____% tán thành; ____% không tán thành; ____% không có ý kiến
Adoption rate ____% agreed; ____% disagreed; ____% Abstention

CHỦ TỌA CUỘC HỌP
CHAIRMAN OF THE MEETING

CHAIPATR SRIVISARVACHA